TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2020/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 9 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 160/2020/TLST-HNGĐ ngày 22-6-2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Vũ Duy K**, sinh năm 1975; Địa chỉ cư trú: 7/4/38 Phan Bội Ch, phường Trần Đăng N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. Chị **Đỗ Thị L**, sinh năm 1982; Địa chỉ cư trú: Thôn 9, xã K Q, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Vũ Duy K và chị Đỗ Thị L đăng ký kết hôn ngày 15-9-2006 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trần Đăng N, thành phố N Đ, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điển sống. Anh K, chị L sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Anh K, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu

cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Anh L, chị K xác nhận có 01 con chung là Vũ Phương A, sinh ngày 05-11-2007. Khi ly hôn, anh K và chị L thỏa thuận giao con chung Vũ Phương A cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị K tự nguyện không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Vũ Phương A có nguyện vọng được mẹ Đỗ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung***: Anh K, chị L không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Anh K, chị L mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Duy K và chị Đỗ Thị L,

1.2. Về con chung: Anh Vũ Duy K và chị Đỗ Thị L xác nhận có 01 con chung là Vũ Phương A, sinh ngày 05-11-2007. Khi ly hôn, chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Phương A cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác; Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị L tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vũ Duy K đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung: Anh Vũ Duy K và chị Đỗ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Vũ Duy K nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 07487 ngày 22-06-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Chị Đỗ Thị L nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 07488 ngày 22-06-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND phường Trần Đăng N, thành phố N Đ, tỉnh Nam Định (nơi thực hiện đăng ký kế hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường